

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 121/2025/TLST-HNGĐ ngày 22/8/2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

+ Anh Phạm Hữu T, sinh năm 1981.

+ Chị Trần Thị Y, sinh năm 1985

Cùng địa chỉ: Tổ 7, phường Thống N (phường Yên T cũ), tỉnh Gia Lai

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 28/8/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Trần Thị Y tự nguyện tìm hiểu, chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại UBND phường Yên T, thành phố P, tỉnh Gia Lai (nay là UBND phường Thống N, tỉnh Gia Lai) vào ngày 22/02/2014. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống rất hạnh phúc và có với nhau hai người con chung. Trong cuộc sống hôn nhân vợ chồng thường xuyên có những mâu thuẫn, nguyên nhân chính là do cả hai không có tiếng nói chung, không hòa hợp nhau về tính tình, về cách sống và quan điểm sống. Hiện nay, anh chị không còn tình cảm gì với nhau, mục đích hôn nhân không đạt được.

Anh Phạm Hữu T và chị Trần Thị Y thống nhất thỏa thuận thuận tình ly hôn.

[3] Về con chung: Anh Phạm Hữu T và chị Trần Thị Y không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về tài sản chung và thanh toán nghĩa vụ chung: Các đương sự tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000^d (ba trăm nghìn đồng), anh T và chị Y tự nguyện chịu toàn bộ để sung vào Ngân sách Nhà nước.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không

thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về hôn nhân:** Anh Phạm Hữu T và chị Trần Thị Y thống nhất thoả thuận thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Các đương sự tự thoả thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về tài sản chung và nợ chung:** Anh T và chị Y tự thoả thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về lệ phí:** Tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000^d (ba trăm nghìn đồng), anh T và chị Y tự nguyện chịu toàn bộ để sung vào Ngân sách Nhà nước nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000^d theo biên lai số 0001736 ngày 21 tháng 8 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai. Anh Thọ và chị Yến đã nộp đủ tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Xuân Hồng